TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 09 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hiệp
Thẩm phán tham gia: Ông Tô Văn Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyển.
Ông Nguyễn Xuân Sinh
Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Hà Xuân Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST- HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Ngô Thị H, sinh năm 1989, tại thành phố N, tỉnh Nam Đinh; nơi cư trú: Số nhà A, đường H, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Số nhà A1, đường H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H1 và bà Mai Thị H2; chồng: Bùi Quốc Đ; có 2 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 628/2005/HSPT ngày 30/6/2005 - Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử 24 tháng tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tháng 8/2006, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 03/4/2019 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. Phùng Thị Q, sinh năm 1955, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Khắc C và bà Phạm Thị T; chồng: Phạm Thanh H3; có 4 con; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 35/2015/HSST ngày 28/10/2015, TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, ngày 07/3/2016 TAND huyện K có Quyết định hoãn thi hành án phạt tù số 01/2016/QĐ-CA lý do hẹp van hai lá, suy tim độ III,

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/4/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

3. Phạm Thanh H3, sinh năm 1938, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Trương Thị T2; vợ: Phùng Thị Q; có 4 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1993; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 39/2016/HSST ngày 20/9/2016 TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, được tạm hoãn thi hành án lý do mắc bệnh hiểm nghèo

Nhân thân: Ngày 25/8/2015 Công an huyện K ra Quyết định xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú . Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị H theo chỉ định:* Ông Đinh Xuân Bình- Luật sư - Văn phòng luật sư Thái Bình thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phùng Thị Q theo chỉ định:* Ông Trương Đình Tưởng - Luật sư - Công ty TNHH-MTV Tràng An thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh H3 theo chỉ định:*

Ông Lê Trọng Kim - Luật sư - Văn phòng luật sư Lê Kim thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Ông Vũ Ngọc Hùng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Cháu Bùi Quốc N, sinh năm 2009; chỗ ở: Số A1, đường H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Bùi Quốc N: Bà Trần Thị S (tên gọi khác T4), sinh năm 1953. Vắng mặt.

Đều trú tại: Số A1, đường H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị T3, anh Hoàng Văn A, ông Phạm Văn A2, anh Phạm Văn L, anh Trần Tiến B, anh Phạm Văn H4, chị Phạm Thị K, anh Phạm Văn K1, chị Phạm Thị Q1, anh Nguyễn Văn K2, anh Phạm Văn K3. *Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh H3 là đối tượng nghiện ma túy có vợ là Phùng Thị Q. Thông qua mối quan hệ quen biết với Bùi Quốc Đ, là chồng của Ngô Thị H (Đ hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy), H3 và Q biết Ngô Thị H là đối tượng buôn bán chất ma túy. Do vậy H3 đã bàn với Q chuẩn bị tiền để mua ma túy của Ngô Thị H để sử dụng. Ngày 27/3/2019, Q đã điện thoại cho H hỏi mua ba cây Heroine. Sau khi trao đổi thống nhất với giá

bán 90 triệu đồng, chiều tối cùng ngày H ra ga tàu Nam Đinh tìm mua Heroine. Khi đến ga Nam Định, H mua của một thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với số lượng hai cây bảy Heroine với số tiền 80.000.000 đồng. Sau đó H mang số Heroine về nhà và cất giấu.

Sáng ngày 29/3/2019, Lúc 7 giờ 25 phút 19 giây H điện thoại (từ số 0947997502) cho Phùng Thị Q (0949124903) thông báo chuẩn bị tiền để đến tối H mang ma túy sang bán. Sau khi nhận được điện thoại của H, H3 và Q đã cùng nhau chuẩn bị được số tiền 90.000.000 đồng. Đến 18 giờ 28 phút cùng ngày, H điện cho Q nói bận không sang được, Q nói không sang được thì để hôm sau. Nhưng đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, Ngô Thị H gọi điện thoại thuê xe taxi hãng Mai Linh biển kiểm soát 18A-120.86 do anh Trần Tiến B điều khiển đến đón H tại nhà ở số A1, đường H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định để mang ma túy sang huyện K, tỉnh Ninh Bình bán cho Phùng Thị Q. Sau đó H lấy gói ma túy bỏ vào túi nilon màu xanh trong còn có hộp bánh HIRO, đưa cho con đẻ là cháu Bùi Quốc N, sinh năm 2009 cầm đi ra xe taxi và nói với cháu N *"Tý nữa con đưa túi bánh này cho bà già"*. Khi lên trên xe H ngồi sau ghế lái, còn N ngồi bên tay phải của H, túi nilon màu xanh trong có ma túy để ở trước chân trên sàn xe.

Khi xe đi qua "Đò Mười" H hướng dẫn lái xe đi qua UBND xã C, huyện K. Lúc 22 giờ 03 phút cùng ngày khi đến gần nhà Phùng Thị Q, H gọi điện cho Q và nói *"Bà mang tiền ra ngoài cửa đi để cháu khỏi vào nhà, đến cửa rồi đấy"* và H bảo lái xe dừng trên cầu xóm B, xã C cách nhà Q khoảng 15-20 mét. H cầm túi nilon màu xanh trong có gói bánh và gói Heroine đưa cho cháu N và dặn: *"Con đưa túi này cho bà rồi cầm tiền cho mẹ, ai hỏi thì bảo con nhặt được"*. Cháu N cầm túi ma túy xuống xe đi đến cổng nhà bà Q thì gặp bà Q đang đứng đợi ở cổng. Trên tay Q cầm túi tiền được gói bằng túi nilon màu đen. Cháu N đưa túi ma túy cho Q và nói *"Bà ơi mẹ cháu đưa túi bánh này cho bà"*, Q nhận túi ma túy của cháu N đưa và đưa lại cho cháu N gói tiền và nói: *"Tiền đây"*. Cháu N nhận gói tiền Q đưa đang cầm trên tay thì ngay lúc đó tổ công tác của Công an huyện K làm nhiệm vụ phát hiện đi đến, thấy vậy Phùng Thị Q cầm túi bánh trong có gói ma túy chạy vào bậc hè của bếp nhà mình ném xuống đất làm bung ra gói bánh và hai túi ni lon màu đen thì bị tổ công tác thu giữ tại chỗ Lúc này Phùng Thị Q khai nhận hai gói ni lon màu đen là ma túy loại Heroine mà cháu bé vừa đưa, thu giữ trên tay cháu Bùi Quốc N gói ni lon màu đen bên trong có 89.950.000 đồng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Thị Q và Bùi Quốc N đồng thời ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Thị H. Thu giữ 01 túi ni lon màu xanh trong có 01 hộp bánh chứng nhãn hiệu (HIRO); 01 túi ni lon màu đen trong có 01 túi ni lon màu trắng và 01 túi ni lon màu đen trong có 03 túi ni lon màu trắng, bên trong các túi ni lon màu trắng có chứa chất bột kết tinh màu trắng, 01 túi ni lon màu đen trong có sổ tiền là 89.950.000 đồng được niêm phong tại chỗ. Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ của Ngô Thị H một túi giả da màu xanh có 270.000 đồng, 01 điện thoại di động IPHON6, 01 điện thoại di động NOKIA, thu giữ của Trần Tiến B lái xe taxi hãng Mai Linh một xe ô tô BKS 18A- 12086, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy kiểm định, 01 giấy bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy bảo hiểm tự nguyện. Phùng Thị Q không ký vào các biên bản, tổ công tác Công an huyện K đã mời người làm chứng, chứng kiến ký xác nhận vào các biên bản.

Tiến hành khám xét khẩn cấp theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 08/LKX - CQĐT ngày 30/3/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện K tại nơi ở, đồ vật: xóm B, xã C, huyện K đối với Phùng Thị Q kết quả:

- Thu giữ dưới đệm giường buồng ngủ phía Đông nhà ở của Phùng Thị Q nơi Phạm Thanh H3 là chồng Q ngủ: 02(hai) gói nhỏ chứa chất bột dạng cục mầu trắng đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, cả hai gói nói trên đã được bỏ trong phong bì niêm phong theo đúng qui định của pháp luật.

- 03 (ba) mảnh giấy bạc màu trắng hình chữ nhật; Một túi nilon màu trắng bên trong có 65 (sáu lăm) chiếc nịt nhiều màu; 10 (mười) mảnh giấy bạc màu vàng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 09/LKX-CQĐT ngày 30/3/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện K tại nơi ở, đồ vật: số A1, đường H, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định đối với Ngô Thị H kết quả: *Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.*

Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu trưng cầu giám định chất bột mầu trắng trong 2 túi nilon mầu đen mở ra bên trong có 04 (bốn) gói nilon mầu trắng, mỗi gói đều có chứa chất bột kết tinh màu trắng; thu giữ của Phùng Thị Q, có khối lượng là:

- Cân gói thứ nhất có khối lượng 33,62 gam *ký hiệu M1;*

Lấy mẫu giám định là: 1,4870 gam. Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là: 32,1470 *gam.*

- Cân gói thứ hai có khối lượng là: 33,81gam *ký hiệu M2;*

Lấy mẫu giám định là: 1,7704 gam. Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là: 32,0404 gam.

- Cân gói thứ ba có khối lượng là: 33,81 gam *ký hiệu* M3;

Lấy mẫu giám định là: 2,0985 gam. Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là: 31,7285 gam.

- Cân gói thứ tư có khối lượng là: 33,86 gam *ký hiệu M4;*

Lấy mẫu giám định là: 1,4771 gam. Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là: 32,3971 gam.

Tổng khối lượng 04 gói chất bột kết tinh màu trắng kí hiệu từ M1 đến M4 thu giữ của Phùng Thị Q là: 135,1 gam *(Một trăm ba mươi lăm phẩy một gam)* lấy giám định là: 6,833 *gam;* Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là: 128,267 gam *(Một trăm hai mươi tám phẩy hai trăm sáu bảy gam).*

- Cân xác định khối lượng chất bột mầu trắng chứa trong 02 (hai) gói nhỏ được gói ngoài là giấy bạc mầu vàng thu giữ dưới đệm giường của buồng ngủ phía đông nhà ở của Phùng Thị Q trong quá trình khám xét có khối lượng là:

+ Cân gói thứ nhất có khối lượng là: 0,07gam *ký hiệu M5***.** Lấy mẫu giám định là: 0,07 gam. Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là**:** 0 gam (*Không gam).*

+ Cân gói thứ hai có khối lượng là: 0,04gam *ký hiệu M6.* Lấy mẫu giám định là**:** 0,04 gam . Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là: 0 gam (*Không gam)*

Tổng khối lượng chất bột kết tinh màu trắng trong 02 gói có kí hiệu từ M5 đến M6 thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Phùng Thị Q là: 0,1100 gam *(Không phẩy một gam)* lấy mẫu giám định 0,1100 gam *(Không phẩy một gam)*; Chất bột kết tinh màu trắng còn lại là**:** 0 gam (*Không gam).*

Tại bản Kết luận giám định số: 126/KLGĐ-PC09-MT, ngày 31 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M4 có tổng khối lượng là 135,1000 gam (một trăm ba mươi lăm phẩy một) gam đều là ma túy loại Heroine.

- Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu M5 đến M6 có tổng khối lượng là 0,1100 gam (không phẩy mười một) gam đều là ma túy loại Heroine.

Heroine *là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra vụ án xác định hai gói Heroine thu dưới đệm giường buồng ngủ của nhà Q có khối lượng 0,11 gam là của Phạm Thanh H3 đã cất giấu từ trước để sử dụng cho bản thân.

Tại bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Ngô Thị H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Thị H, Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Ngô Thị H khai: Ngày 29/3/2019, Hoài có bán cho Phùng Thị Q 135,1 gam Heroine và giao số tiền 89.950.000 đồng thông qua cháu Bùi Quốc N sinh năm 2009 thì bị Công an huyện K phát hiện bắt quả tang.

Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 khai: Ngày 29/3/2019 có hành vi cất giấu 0,11 gam Heroine tại nhà ở của mình tại xóm B, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, H3 đã bàn bạc với vợ là Phùng Thị Q chuẩn bị số tiền 90 triệu đồng để mua Heroine của Ngô Thị H nhằm mục đích sử dụng. Hồi 22 giờ 5 phút ngày 29/3/2019 khi Phùng Thị Q nhận 135,1 gam Heroine và giao số tiền 89.950.000 đồng cho Ngô Thị H thông qua cháu Bùi Quốc N sinh năm 2009 thì bị Công an huyện K phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thị H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và các bị cáo Phùng Thị Q, Phạm Thanh H3 phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Thị H 20 năm tù. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H từ 30 triệu đồng đến 50 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phùng Thị Q từ 16 đến 18 năm tù. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Q từ 20 triệu đồng đến 40 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 2 bản án từ 23 đến 25 năm tù

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Thanh H3 từ 16 đến 18 năm tù. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H3 từ 20 triệu đồng đến 40 triệu đồng để

sung quỹ Nhà nước. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 2 bản án từ 22 năm 6 tháng tù đến 24 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số vật chứng thu giữ của Phùng Thị Q gồm: 128,267 gam Heroine còn lại sau giám định,

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điên thoại di động PHILIP, thu giữ của Phùng Thị Q; 01 điện thoại di động IPHON6 PLUS thu giữ của Ngô Thị H; 89.950.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trả lại tài sản thu giữ của Ngô Thị H 01 túi sách màu xanh có 270.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 điện thoại di động IPHONE X , 01 điện thoại di động NOKIA nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị H phát biểu quan điểm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và giảm mức hình phạt tiền đối với bị cáo Ngô Thị H. Lý do: Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, con còn nhỏ, chồng bị cáo đang bị giam giữ phải gửi con cho mẹ chồng nuôi dưỡng.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Thị Q phát biểu quan điểm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và giảm mức hình phạt tiền đối với bị cáo dưới mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát vì bị cáo Q chỉ là trung gian mua ma túy cho chồng sử dụng.

Hai Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh H3 thống nhất ý kiến phát biểu quan điểm tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và giảm mức hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thanh H3. Lý do: Bị cáo H3 là người già trên 70 tuổi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được hưởng chế độ như thương binh đó là các tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại các điểm s, o, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Ngô Thị H, Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên, Luật sư trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã nghiên cứu hồ sơ ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tống đạt cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Ngô Thị H, Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 tại phiên toà phù hợp với Cáo trạng, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản cân xác định khối lượng ngày 30/3/2019 *(Bút lục 80)*, Bản kết luận giám định số 126/KLGĐ-PC09-MT, ngày 31 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình *(Bút lục 84-85)*

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/3/2019, Phạm Thanh H3 có hành vi cất giấu 0,11 gam Heroine tại nhà ở của mình tại xóm B, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình để sử dụng cho bản thân. Đồng thời, H3 đã bàn bạc với vợ là Phùng Thị Q chuẩn bị số tiền 90 triệu đồng để mua Heroine của Ngô Thị H để nhằm mục đích sử dụng. Hồi 22 giờ 5 phút ngày 29/3/2019, khi Phùng Thị Q nhận 135,1 gam Heroine và giao số tiền 89.950.000 đồng cho Ngô Thị H thông qua cháu Bùi Quốc N sinh năm 2009, là con của H thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi Ngô Thị H bán 135,1 gam Heroine cho Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp *"Heroine có khối lượng từ 100 gam trở lên"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự,

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2…

3…

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a)…

b) ***Heroine****, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên.*

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi: Phạm Thanh H3, Phùng Thị Q cùng bàn bạc mua 135,1 gam Heroine của Ngô Thị H để sử dụng; H3 cất giấu 0,11 gam Heroine tại nhà ở để sử dụng là phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp *"Heroine có khối lượng từ 100 gam trở lên"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. ...

3. ...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) ...;

b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử về hình phạt:

3.1. Đối với bị cáo Ngô Thị H: Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thị H là đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội; hơn nữa, đây cũng là loại tội làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và chịu hình phạt cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H bán và giao ma túy thông qua cháu N sinh năm 2009 nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng " *xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội"* theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

3.2. Đối với các bị cáo Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3:

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Q và H3 đều đã bị xử phạt về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, chưa chấp hành hình phạt nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân ở địa phương nơi các bị cáo cư trú. Vì vậy, cần buộc các bị cáo Q và H3 chịu hình phạt cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đủ để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Thanh H3 bị áp dụng các tình tiết tăng nặng: Ngoài lần H3 mua 135,1 gam Heroine của H, H3 còn cất giấu 0,11 gam Heroine tại nhà ở của mình để sử dụng nên Hà bị áp dụng tình tiết tăng nặng *phạm tội từ 2 lần trở lên* và *tái phạm nguy hiểm* theo quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H3 được giảm nhẹ hình phạt vì được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình*; *người phạm tội là người già đủ 70 tuổi trở lên; bố đẻ là người có công với cách mạng*. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H3 không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại

điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như người bào chữa đề nghị vì bị cáo có thẻ được hưởng chế độ như thương binh, song Ủy ban nhân dân xã C xác định hiện tại bị cáo không được hưởng chế độ này.

Bị cáo Phùng Thị Q bị áp dụng tình tiết tăng nặng *tái phạm nguy hiểm* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q được giảm nhẹ hình phạt vì được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

3.3. Về tổng hợp hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của các bị cáo Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 trong bản án này với các bản án mà mỗi bị cáo đã bị xét xử nhưng chưa chấp hành.

3.4. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 20 triệu đồng đối với bị cáo Ngô Thị H theo quy định tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Phùng Thị Q và Phạm Thanh H3 phạt tiền 10 triệu đồng theo quy định tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, anh Trần Tiến B lái xe taxi chở Ngô Thị H đi bán ma túy cho Phùng Thị Q nhưng anh B không biết việc mua bán ma túy của H. Do vậy, Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Tiến B là đúng pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ do Ngô Thị H khai báo mua của người thanh niên khoảng 30 tuổi ở ga tàu Nam Định, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với cháu Bùi Quốc N là người tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng khi phạm tội cháu mới ở độ tuổi 9 năm 8 tháng do đó chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật. Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cháu N là đúng pháp luật.

[4] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả cho Trần Tiến B 01 xe ô tô BKS 18A-120.86; Trả cho Công ty Mai Linh 01 giấy chứng nhận đặng kiểm phương tiện số 6298840, 01 đăng ký xe ô tô BKS 18A- 12086, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số BB 18167770 là đúng pháp luật.

Trong vụ án này có 02 túi niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu PS3A đựng đĩa DVD ký hiệu Đ1, Đ2. Đây là 2 đĩa DVD Cơ quan điều tra ghi lại hình ảnh, âm thanh của việc lấy lời khai của cháu N ngày 31/3/2019 và hoạt động thực nghiệm điều tra ngày 01/4/2019 *(Biên bản tại Bút lục 89- 90)*. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định chuyển vật chứng sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hội đồng xét xử thấy 02 đĩa DVD nói trên là dữ liệu điện tử do đó cần phải chuyển sang lưu trữ cùng với hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng để xử lý vật chứng của vụ án như sau:

** Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ của vụ án là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng gồm:*

- 01 túi niêm phong, ký hiệu PS1, mã số PSIA 050261 trên túi niêm phong có ghi chữ *"mẫu vật hoàn trả sau giám định"* **128,267** gam Heroine, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 hộp giấy niêm phong theo quy định có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 13 mảnh giấy bạc và 01 túi ni lông trong có chứa 65 chiếc nịt có nhiều màu khác nhau; 03 chiếc phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là que thử thai, mẫu tóc của Ngô Thị H và cháu Bùi Quốc N; 01 túi ni lon màu đen có 2 quai sách.

** Tịch thu sung ngân sách nhà nước vật chứng là phương tiện phạm tội:*

- 01 điện thoại di động PHILIP thu giữ của Phùng Thị Q; 01 điện thoại Iphone 6 plus thu giữ của Ngô Thị H và số tiền 89.950.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

** Trả lại tài sản thu giữ* của Ngô Thị H nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án: 01 túi sách màu xanh có 270.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại Iphone X; 01 chiếc điện thoại di động Nokia.

[5] Về án phí: Bị cáo Ngô Thị H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Phùng Thị Q, Phạm Thanh H3 là người người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vĩ các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với Ngô Thị H:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với Phùng Thị Q.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; các điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Thanh H3:

Căn cứ vào: Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thị H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và các bị cáo Phùng Thị Q, Phạm Thanh H3 phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1.1. Xử phạt bị cáo **Ngô Thị H 20** (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/3/2019.

Phạt tiền bổ sung 20.**000.000** đồng (hai mươi triệu đồng) đối với bị cáo Ngô Thị H để nộp ngân sách Nhà nước.

1.2. Xử phạt bị cáo **Phùng Thị Q 17** (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/4/2019.

Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 07 (bảy) năm tù tại Bản án số 35/2015/HSST ngày 28/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Phùng Thị Q phải chấp hành hình phat chung của 2 bản án là **24** (hai mươi bốn) năm tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/6/2015 đến 18/6/2015.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Phùng Thị Q **10.000.000** đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.3 Xử phạt bị cáo **Phạm Thanh H3 17** (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 39/2016/HSST ngày 20/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Phạm Thanh H3 phải chấp hành hình phat chung của 2 bản án là **23** (hai mươi ba) năm **06** (sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/5/2016 đến 20/5/2016.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Phạm Thanh H3 **10.000.000** đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

2.1. *Chuyển sang lưu trữ cùng với hồ sơ vụ án*: 02 túi niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu PS3A đựng đĩa DVD ký hiệu Đ1, Đ2.

2.2. *Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ của vụ án gồm:*

- 01 túi niêm phong, ký hiệu PS1, mã số PSIA 050261 trên túi niêm phong có ghi chữ *"mẫu vật hoàn trả sau giám định"* **128,267** gam Heroine, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 hộp giấy niêm phong theo quy định có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 13 mảnh giấy bạc và 01 túi ni lông trong có chứa 65 chiếc nịt có nhiều màu khác nhau; 03 chiếc phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là que thử thai, mẫu tóc của Ngô Thị H và mẫu tóc của cháu Bùi Quốc N; 01 túi ni lon màu đen có 2 quai sách.

2.3. *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

01 điện thoại di động PHILIP thu giữ của Phùng Thị Q; 01 điện thoại Iphone 6 plus thu giữ của Ngô Thị H và số tiền 89.950.000 *(Tám mươi chín triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam *theo ủy nhiệm chi 3949.0.1054125.00000 lập ngày 8/8/2019 của Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình.*

2.4. *Trả lại tài sản thu giữ* của Ngô Thị H nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án: 01 túi sách màu xanh có 270.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại Iphone X; 01 chiếc điện thoại di động Nokia.

(Chi tiết đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình ngày 05/8/2019).

3. Án phí: Buộc bị cáo Ngô Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Phùng Thị Q, Phạm Thanh H3 không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt, đ□ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, đ□ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)
Nguyễn Đức Hiệp

Nơi nhận:
- TAND cấp cao (1 bản)
- VKSND cấp cao (1 bản)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản)
- Phòng Kiểm tra thi hành án (5 bản)
- Cơ quan CS điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
- Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
- Trại tạm giam (1 bản)
- Bị cáo (1 bản)
- Luật sư (1 bản)
- Sở tư pháp (1 bản)
- Lưu hồ sơ (2 bản)
- Lưu tòa (1 bản)
- Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)